BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2016/TT-BGTVT	*Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2016*

THÔNG TƯ

Công bố vùng nước các cảng biển thuộc địa phận các tỉnh Trà Vinh, Sóc Trăng, vùng nước các cảng biển trên sông Hậu thuộc địa phận các tỉnh Hậu Giang, Vĩnh Long, Đồng Tháp, thành phố Cần Thơ và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ

Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 21/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ về quản lý cảng biển và luồng hàng hải;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Trên cơ sở ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long tại Công văn số 1838/UBND-KTN ngày 04 tháng 7 năm 2014; Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh tại Công văn số 3131/UBND-KTKT ngày 01 tháng 10 năm 2014; Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng tại Công văn số 1158/CTUBND-HC ngày 02 tháng 10 năm 2014; Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng tháp tại Công văn số 851/SGTVT-QLGT.MT ngày 09 tháng 7 năm 2014 (được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ủy quyền tại Công văn số 746/VPUBND-KTN ngày 24 tháng 6 năm 2014); Sở Giao thông vận tải tỉnh Hậu Giang tại Công văn số 1696/SGTVT-QLHT ngày 03 tháng 7 năm 2014; Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ tại Công văn số 5553/UBND-KT ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam,

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư công bố vùng nước các cảng biển thuộc địa phận các tỉnh Trà Vinh, Sóc Trăng, vùng nước các cảng biển trên sông Hậu thuộc địa phận các tỉnh Hậu Giang, Vĩnh Long, Đồng Tháp, thành phố Cần Thơ và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ.

Điều 1. Công bố vùng nước các cảng biển thuộc địa phận các tỉnh Trà Vinh, Sóc Trăng, vùng nước các cảng biển trên sông Hậu thuộc địa phận các tỉnh Hậu Giang, Vĩnh Long, Đồng Tháp, thành phố Cần Thơ

Công bố vùng nước các cảng biển thuộc địa phận các tỉnh Trà Vinh, Sóc Trăng, vùng nước các cảng biển trên sông Hậu thuộc địa phận các tỉnh Hậu Giang, Vĩnh Long, Đồng Tháp, thành phố Cần Thơ bao gồm các vùng nước sau:

1. Vùng nước cảng biển tại khu vực cửa sông Hậu.

2. Vùng nước các cảng biển trên sông Hậu thuộc địa phận các tỉnh Trà Vinh, Sóc Trăng, Hậu Giang, Vĩnh Long, Đồng Tháp, thành phố Cần Thơ.

Điều 2. Phạm vi vùng nước các cảng biển thuộc địa phận các tỉnh Trà Vinh, Sóc Trăng, vùng nước các cảng biển trên sông Hậu thuộc địa phận các tỉnh Hậu Giang, Vĩnh Long, Đồng Tháp, thành phố Cần Thơ

Phạm vi vùng nước các cảng biển thuộc địa phận các tỉnh Trà Vinh, Sóc Trăng, vùng nước các cảng biển trên sông Hậu thuộc địa phận các tỉnh Hậu Giang, Vĩnh Long, Đồng Tháp, thành phố Cần Thơ tính theo mực nước thủy triều lớn nhất, được quy định cụ thể như sau:

1. Ranh giới vùng nước cảng biển tại khu vực cửa sông Hậu được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối lần lượt các điểm ĐA1, ĐA2, ĐA3, ĐA4, ĐA5 và ĐA6 có tọa độ sau đây:

ĐA1: 09°41’32” N, 106°34’37” E;

ĐA2: 09°47’14” N, 106°37’02” E;

ĐA3: 09°40’04” N, 106°43’54” E;

ĐA4: 09°40’04” N, 107°00’01” E;

ĐA5: 09°10’14” N, 106°21’55” E;

ĐA6: 09°21’02” N, 106°12’07” E.

2. Ranh giới vùng nước các cảng biển trên sông Hậu thuộc địa phận các tỉnh Trà Vinh, Sóc Trăng, Hậu Giang, Vĩnh Long, Đồng Tháp, thành phố Cần Thơ được giới hạn như sau:

Từ hai điểm ĐA1 và ĐA6 chạy dọc theo bờ biển và hai bờ sông Hậu về phía thượng lưu đến đường thẳng cắt ngang sông tại vàm rạch Cái Sắn (giáp ranh với tỉnh An Giang) về phía hạ lưu và bao gồm cả luồng cho tàu có trọng tải lớn vào sông Hậu.

3. Ranh giới tại các cửa nhánh sông, cửa rạch, cửa kênh quy định tại khoản 2 Điều này được giới hạn bởi đoạn thẳng nối hai điểm bờ nhô xa nhất ở cửa nhánh sông, cửa rạch, cửa kênh đó.

4. Ranh giới vùng nước cảng biển tại khu vực cửa sông Hậu quy định tại Thông tư này được xác định trên Hải đồ số I-300-08 sản xuất năm 1978 của Hải quân nhân dân Việt Nam. Tọa độ các điểm quy định trong Thông tư này được áp dụng theo Hệ tọa độ VN - 2000 và được chuyển đổi sang các hệ tọa độ tương ứng như sau:

Vị trí	Hệ tọa độ VN - 2000		Hệ tọa độ sử dụng tại Hải đồ số I-300-08		Hệ tọa độ WGS - 84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
ĐA1	09°41’32’’	106°34’37’’	09°41’30’’	106°34’42’’	09°41’28’’	106°34’44’’
ĐA2	09°47’14”	106°37’02”	09°47’24”	106°37’06”	09°47’00”	106°37’08”
ĐA3	09°40’04”	106°43’54”	09°40’12”	106°44’00”	09°40’00”	106°44’00”
ĐA4	09°40’04”	107°00’01”	09°40’12”	107°00’03”	09°40’00”	107°00’08”
ĐA5	09°10’14’’	106°21’55’’	09°10’12’’	106°22’00’’	09°10’10’’	106°22’02’’
ĐA6	09°21’02’’	106°12’07’’	09°21’00’’	106°12’12’’	09°20’58’’	106°12’14’’

Điều 3. Vùng đón trả hoa tiêu, vùng kiểm dịch, khu neo đậu, khu chuyển tải, khu tránh bão, khu nước, vùng nước có liên quan khác

Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam tổ chức công bố vùng đón trả hoa tiêu, vùng kiểm dịch, khu neo đậu, khu chuyển tải, khu tránh bão cho tàu thuyền vào, rời các cảng biển thuộc địa phận các tỉnh Trà Vinh, Sóc Trăng, các cảng biển trên sông Hậu thuộc địa phận các tỉnh Hậu Giang, Vĩnh Long, Đồng Tháp, thành phố Cần Thơ theo quy định.

Điều 4. Trách nhiệm của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ và các bên liên quan

1. Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ có trách nhiệm:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật Hàng hải Việt Nam và pháp luật có liên quan đối với hoạt động hàng hải tại vùng nước các cảng biển thuộc địa phận các tỉnh Trà Vinh, Sóc Trăng, vùng nước các cảng biển trên sông Hậu thuộc địa phận các tỉnh Hậu Giang, Vĩnh Long, Đồng Tháp, thành phố Cần Thơ;

b) Căn cứ vào tình hình thực tế về thời tiết, sóng gió, mớn nước, trọng tải của tàu thuyền và tính chất hàng hóa, chỉ định vị trí cụ thể cho tàu thuyền đón, trả hoa tiêu, kiểm dịch, neo đậu, chuyển tải và tránh bão trong vùng nước theo quy định, bảo đảm an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường;

c) Căn cứ vào tình hình thực tế về thời tiết, sóng gió, mớn nước và trọng tải của tàu thuyền vào, rời các cảng biển do Cảng vụ Hàng hải Đồng Tháp, Cảng vụ Hàng hải An Giang quản lý, chỉ định vị trí cụ thể cho tàu thuyền đón, trả hoa tiêu, kiểm dịch, neo đậu, tránh bão trong vùng nước theo quy định, bảo đảm an toàn hàng hải, an ninh hàng hải, phòng ngừa ô nhiễm môi trường và thông báo kịp thời cho Cảng vụ hàng hải liên quan.

2. Cảng vụ Hàng hải Đồng Tháp, Cảng vụ Hàng hải An Giang có trách nhiệm:

a) Thông báo cho Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ biết tên, quốc tịch, các thông số kỹ thuật chính và những thông tin cần thiết khác của tàu thuyền vào đón, trả hoa tiêu, neo đậu, tránh bão trong vùng nước theo quy định chậm nhất 04 giờ trước khi tàu thuyền đến ranh giới vùng nước cảng biển;

b) Thông báo cho Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ biết việc điều động tàu thuyền rời vị trí đón, trả hoa tiêu, neo đậu, tránh bão đã được Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ chỉ định chậm nhất 02 giờ trước khi tàu thuyền rời vị trí đón, trả hoa tiêu, neo đậu, tránh bão trong vùng nước theo quy định;

c) Thực hiện thủ tục cho tàu thuyền vào, rời cầu cảng, bến cảng theo quy định đối với tàu thuyền đến vùng nước cảng biển do Cảng vụ hàng hải đó quản lý;

d) Phối hợp với Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ giải quyết những vụ việc phát sinh đối với tàu thuyền vào, rời cảng biển thuộc địa phận tỉnh Đồng Tháp, tỉnh An Giang khi tàu thuyền hoạt động tại vùng nước các cảng biển thuộc địa phận các tỉnh Trà Vinh, Sóc Trăng, vùng nước các cảng biển trên sông Hậu thuộc địa phận các tỉnh Hậu Giang, Vĩnh Long, Đồng Tháp, thành phố Cần Thơ.

3. Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực IV có trách nhiệm: tổ chức thực hiện quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng, bến thủy nội địa (trừ bến khách ngang sông) trên sông Hậu từ đường thẳng cắt ngang sông Hậu tại mép vàm rạch Ô Môn về phía hạ lưu đến đường thẳng cắt ngang sông Hậu tại vàm rạch Cái Sắn (ranh giới giữa tỉnh An Giang và thành phố Cần Thơ) về phía hạ lưu.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2016. Bãi bỏ Quyết định số 50/2007/QĐ-BGTVT ngày 12 tháng 9 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận thành phố Cần Thơ, tỉnh Vĩnh Long và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng thuộc Bộ, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải thành phố Cần Thơ, Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Trà Vinh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Long, Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng, Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Hậu Giang, Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Tháp, Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ, Giám đốc Cảng vụ Hàng hải An Giang, Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Đồng Tháp, Giám đốc Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực IV, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Hồng Trường